

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 06/2021/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vĩnh Châu, ngày 25 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 189/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Dương Văn N, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số nhà X ấp Khu Y, xã T P, huyện M X, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Ú, sinh năm 1984 (Văn bản uỷ quyền đề ngày 02/11/2020);

Địa chỉ: Số nhà U ấp O, Thị trấn PL, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông Triệu Minh D, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1961;

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh N: Ông Triệu Minh D, sinh năm 1959 (Văn bản uỷ quyền đề ngày 29/12/2020);

Cùng địa chỉ: Số nhà E ấp H K, xã V H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các đương sự thống nhất với nhau về số tiền ông Triệu Minh D và bà Nguyễn Thị Thanh N còn nợ ông Dương Văn N số tiền 2.956.196.000 đồng (Hai tỷ chín trăm năm mươi sáu triệu một trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Các đương sự thoả thuận về hình thức và thời hạn thanh toán như sau:

- Lần 01: Chậm nhất đến ngày 01/02/2021, ông Triệu Minh D và bà Nguyễn Thị Thanh N liên đới thanh toán trả ông Dương Văn N số tiền là 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).

- Lần 02: Chậm nhất đến ngày 03/5/2021, ông Triệu Minh D và bà Nguyễn Thị Thanh N liên đới thanh toán trả ông Dương Văn N số tiền là 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).

- Lần 03: Chậm nhất đến ngày 03/8/2021, ông Triệu Minh D và bà Nguyễn Thị Thanh N liên đới thanh toán trả ông Dương Văn N số tiền là 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).

- Lần 04: Chậm nhất đến ngày 03/11/2021, ông Triệu Minh D và bà Nguyễn Thị Thanh N liên đới thanh toán trả ông Dương Văn N số tiền là 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).

- Lần 05: Chậm nhất đến ngày 28/01/2022, ông Triệu Minh D và bà Nguyễn Thị Thanh N liên đới thanh toán trả ông Dương Văn N số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).

- Lần 06: Chậm nhất đến ngày 28/4/2022, ông Triệu Minh D và bà Nguyễn Thị Thanh N liên đới thanh toán trả ông Dương Văn N số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).

- Lần 07: Chậm nhất đến ngày 28/7/2022, ông Triệu Minh D và bà Nguyễn Thị Thanh N liên đới thanh toán trả ông Dương Văn N số tiền còn lại là 556.196.000 đồng (Năm trăm năm mươi sáu triệu một trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày nguyên đơn ông Dương Văn N có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng các bị đơn ông Triệu Minh D và bà Nguyễn Thị Thanh N còn phải trả lãi cho nguyên đơn ông Dương Văn N theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm thi hành án.

Ngoài ra, khi đến thời hạn trả nợ theo thỏa thuận mà ông Triệu Minh D và bà Nguyễn Thị Thanh N không thực hiện theo đúng số tiền và số lần đã thỏa thuận thì ông Dương Văn N có quyền yêu cầu ông Triệu Minh D và bà Nguyễn Thị Thanh N liên đới thực hiện trả nợ 01 lần đối với số nợ còn lại.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Triệu Minh D và bà Nguyễn Thị Thanh N tự nguyện liên đới chịu án phí là 45.561.960 đồng (Bốn mươi lăm triệu năm trăm sáu mươi một nghìn chín trăm sáu mươi đồng).

Nguyên đơn ông Dương Văn N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 46.739.700 đồng (Bốn mươi sáu triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn bảy trăm đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006403 ngày 03/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Vũ Phương